

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM**  
**Số: 53/CÔNG TY TNHH NESTLÉ VIỆT NAM/2018**  
**(TCCS 53:2018/NVL)**

**I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm:**

Tên tổ chức, cá nhân: **CÔNG TY TNHH NESTLÉ VIỆT NAM**

Địa chỉ: **KCN BIÊN HOÀ 2, PHƯỜNG LONG BÌNH, THÀNH PHỐ BIÊN HOÀ, TỈNH ĐỒNG NAI, VIỆT NAM**

Điện thoại: **02513 -836601**

Fax: **02513-836602**

E-mail:.....

Mã số doanh nghiệp: 3600235305

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 000136/2017/ATTP-CNĐK / Ngày cấp: 13/02/2017 /Nơi cấp: Cục An Toàn Thực Phẩm - Bộ Y Tế (đối với cơ sở thuộc đối tượng phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định)

**II. Thông tin về sản phẩm:**

1. Tên sản phẩm: **KEM ÓC QUÉ NESTLÉ SÔCÔLA KITKAT**
2. Thành phần: Nước, bánh quy hình nón, bánh xốp bọc sôcôla sữa 11%, lớp phủ hỗn hợp, xirô vị sôcôla, đường, dầu cọ, bột whey, xirô glucose, bột cacao, chất nhũ hóa (471, 322(i)), chất ổn định (407a, 410, 412), hương vani giống tự nhiên.
3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 12 tháng kể từ tháng sản xuất
4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:  
Qui cách đóng gói: Sản phẩm được đóng gói trong bao bì màng phức hợp, nắp bằng nhựa PP, sau đó được đóng vào thùng carton với quy cách 1 thùng (22 chiếc x 80 g)  
Chất liệu bao bì: bao bì màng phức hợp, nắp nhựa PP
5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm: Công ty Nestle (Thai) Ltd.  
Địa chỉ: 40 Soi Sereethai 87, Kwaeng Minburi, Khet Minburi, Bangkok 10510 Thái Lan.

**III. Mẫu nhãn sản phẩm: Có nhãn đính kèm**



**III. Mẫu nhãn sản phẩm:** Có nhãn đính kèm

**IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:**

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

1. Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia số:

- QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm (mục 1.8)

- QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm (mục 1.11, 2.23, 3.29, 4.8)

- QCVN 8-3:2012/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm (mục 7.1)

2. Thông tư của các Bộ, ngành:

- Quyết định số 38/2018/QĐ-BYT: Quy định mức giới hạn tối đa của melamine nhiễm chéo trong thực phẩm

- Quyết định số 3742/2001/QĐ-BYT: Quy định danh mục các chất phụ gia được phép sử dụng trong thực phẩm (các chất tạo hương)

- Thông tư 27/2012/TT-BYT: Hướng dẫn việc quản lý phụ gia thực phẩm và Thông tư 08/2015/TT-BYT: Sửa đổi, bổ sung một số quy định của thông tư số 27/2012/TT-BYT ngày 30 tháng 11 năm 2012 của bộ trưởng bộ y tế hướng dẫn việc quản lý phụ gia thực phẩm

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

...BH., ngày 08 tháng 06 năm 2018.

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**

(Ký tên, đóng dấu)

  
  
**Jean-Pierre Dawance**  
**Giám Đốc Kỹ Thuật**



Nội dung ghi nhãn của sản phẩm

(Nhãn phụ của sản phẩm)

**KEM ỐC QUẾ NESTLÉ SÔCÔLA KitKat**

**Thành phần:** Nước, bánh quy hình nón, bánh xốp bọc sôcôla sữa 11%, lớp phủ hỗn hợp, xirô vị sôcôla, đường, dầu cọ, bột whey, xirô glucose, bột cacao, chất nhũ hóa (471, 322(i)), chất ổn định (407a, 410, 412), hương vani giống tự nhiên.

*Sản phẩm có chứa sữa, lúa mì, lecithin đậu nành và có thể chứa lúa mạch, đậu phộng, hạnh nhân và hạt dẻ.*

**Khối lượng tịnh:** 80 g

**Ngày sản xuất (NSX):** 12 tháng trước hạn sử dụng (HSD)

**Hạn sử dụng (HSD):** Xem trên nắp bao bì sản phẩm

**Hướng dẫn sử dụng, bảo quản:** Bảo quản lạnh dưới -18°C. Ăn lạnh trực tiếp.

**Lưu ý:** Không dùng cho người dị ứng với các thành phần của sản phẩm. Trẻ em dưới 4 tuổi có khả năng nhai hạn chế có thể bị mắc nghẹn.

**Sản xuất bởi** công ty Nestlé (Thai) Ltd., **Địa chỉ:** 40, Soi Sereethai 87, Kwaeng Minburi, Khet Minburi, Bangkok 10510 Thái Lan.

**Thương nhân nhập khẩu và chịu trách nhiệm tự công bố:** Công ty TNHH Nestlé Việt Nam, Khu Công Nghiệp Biên Hòa 2, Phường Long Bình, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam.

Tiêu chuẩn sản phẩm số: TCCS 53:2018/NVL